

NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH
Trường Đại học Luật Hà Nội

Nhận bài ngày 01/6/2026. Sửa chữa xong 10/6/2026. Duyệt đăng 20/6/2026.

Abstract

The implementation of post-supervision recommendations issued by the Vietnam Fatherland Front has contributed to improving local governance and public administration. However, this stage remains one of the weakest links in the overall supervision process. The implementation of recommendations is inconsistent across localities, monitoring and follow-up activities are often irregular, and outcomes continue to depend largely on the commitment of the supervised agencies. These limitations reduce the practical effectiveness of supervisory activities. Based on an analysis of the current situation and the underlying causes, this article proposes several solutions to strengthen the implementation of post-supervision recommendations, improve accountability, and enhance the effectiveness of the Vietnam Fatherland Front's supervisory role in the current period.

Keywords: Vietnam Fatherland Front, supervision, post-supervision recommendations, supervisory effectiveness, accountability.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động giám sát chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi các kiến nghị sau giám sát được tiếp thu và tổ chức thực hiện trên thực tế. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ Việt Nam), đây là một trong những khâu có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả của hoạt động giám sát, bởi kết quả giám sát chỉ thực sự phát huy giá trị khi các kiến nghị được tiếp thu và tổ chức thực hiện. Thời gian qua, nhiều kiến nghị sau giám sát đã được các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiếp thu, giải quyết và từng bước tạo ra những chuyển biến trong quản lý, điều hành. Tuy nhiên, kết quả thực hiện vẫn còn có sự khác biệt giữa các địa phương và lĩnh vực. Việc theo dõi, đôn đốc ở một số nơi chưa được duy trì thường xuyên, dẫn đến không ít kiến nghị được tiếp thu nhưng chậm được triển khai trên thực tế. Trong bối cảnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu nâng cao hiệu quả thực hiện kiến nghị sau giám sát càng trở nên cấp thiết. Từ thực tiễn đó, bài viết tập trung phân tích thực trạng, làm rõ những hạn chế trong việc thực hiện kiến nghị sau giám sát và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động này trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng thực hiện kiến nghị sau giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Hiệu quả của hoạt động giám sát không chỉ được thể hiện ở việc phát hiện những vấn đề đặt ra trong thực tiễn mà còn ở khả năng các kiến nghị sau giám sát được tiếp thu và thực hiện. Vì vậy, việc thực hiện kiến nghị sau giám sát là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam, đồng thời phản ánh mức độ tác động của hoạt động giám sát đối với quá trình tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên thực tế.

Trong những năm qua, cùng với việc triển khai Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị, công tác giám sát và theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau giám sát của MTTQ Việt Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực. Theo Báo cáo tổng kết 13 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, trong giai đoạn 2013 - 2026, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị

Email: phuonglinh041120@gmail.com

- xã hội đã chủ trì, phối hợp thực hiện 825.747 cuộc giám sát trên phạm vi cả nước (Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 2026). Thông qua các cuộc giám sát, nhiều kiến nghị đã được gửi đến các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để xem xét, giải quyết. Nội dung kiến nghị tập trung vào nhiều lĩnh vực như thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo; quản lý đất đai; thực hiện chính sách an sinh xã hội; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cải cách hành chính và các vấn đề dân sinh được Nhân dân quan tâm.

Thực tiễn cho thấy nhiều kiến nghị sau giám sát đã được các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiếp thu, giải quyết hoặc nghiên cứu bổ sung trong quá trình xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách (Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 2026). Qua đó, hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam đã góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, hỗ trợ các cơ quan nhà nước phát hiện và khắc phục những bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, đồng thời nâng cao trách nhiệm của các chủ thể trong thực thi công vụ.

Việc thực hiện kiến nghị sau giám sát thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy đây vẫn là khâu còn nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả chung của hoạt động giám sát do MTTQ Việt Nam thực hiện.

Thứ nhất, hiệu quả thực hiện kiến nghị sau giám sát giữa các địa phương và các lĩnh vực giám sát vẫn còn có sự chênh lệch. Sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp, nhiều nội dung giám sát liên quan đồng thời đến nhiều cơ quan, nhiều cấp quản lý. Ở nhiều nơi, thông tin và dữ liệu giữa các đơn vị vẫn còn phân tán, việc trao đổi, phối hợp chưa thật sự đồng bộ. Đối với những vụ việc có tính chất phức tạp hoặc kéo dài, tiến độ thực hiện kiến nghị vì thế chưa được cập nhật đầy đủ, gây khó khăn cho việc theo dõi và đánh giá kết quả.

Thứ hai, công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị sau giám sát ở một số địa phương chưa được duy trì thường xuyên. Việc theo dõi kết quả thực hiện hiện nay chủ yếu dựa vào các báo cáo định kỳ hoặc các đợt kiểm tra theo chuyên đề, trong khi quá trình xử lý kiến nghị vẫn luôn có sự thay đổi. Do đó, MTTQ khó theo dõi sát tiến độ thực hiện, đồng thời chưa kịp thời đôn đốc hoặc phối hợp xử lý đối với những kiến nghị còn chậm hoặc phát sinh vướng mắc.

Thứ ba, chất lượng phản hồi và kết quả thực hiện kiến nghị giữa các cơ quan, tổ chức vẫn chưa đồng đều. Có cơ quan tiếp thu nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm và xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể. Tuy nhiên, cũng còn trường hợp phản hồi mang tính khái quát, chưa thể hiện rõ tiến độ hoặc kết quả thực hiện. Thực tế này khiến việc đối chiếu giữa nội dung kiến nghị với kết quả thực hiện gặp nhiều khó khăn, từ đó làm giảm hiệu quả của hoạt động giám sát.

Thứ tư, các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi, đôn đốc sau giám sát vẫn còn hạn chế. Trong khi các khâu như xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát được ưu tiên hơn, thì nguồn lực dành cho theo dõi sau giám sát chưa thật sự tương xứng. Chính vì vậy khiến một số kiến nghị dù đã được tiếp thu nhưng việc triển khai trên thực tế vẫn còn chậm, hiệu quả chuyển biến chưa rõ nét.

Những hạn chế trong việc thực hiện kiến nghị sau giám sát không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động giám sát mà còn làm giảm khả năng chuyển tải và hiện thực hóa ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân thông qua MTTQ Việt Nam. Với vai trò là chủ thể đại diện, tập hợp và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, hiệu quả thực hiện kiến nghị sau giám sát có ý nghĩa trực tiếp đối với việc nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, đồng thời củng cố hiệu lực của cơ chế giám sát xã hội. Do đó, việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế theo dõi, đôn đốc và bảo đảm thực hiện kiến nghị sau giám sát là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện kiến nghị sau giám sát

2.2.1. Hoàn thiện cơ chế pháp lý bảo đảm thực hiện kiến nghị sau giám sát

Nâng cao hiệu quả thực hiện kiến nghị sau giám sát không chỉ là yêu cầu của hoạt động giám sát

mà còn là điều kiện bảo đảm để MTTQ Việt Nam thực hiện đầy đủ vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh kiểm soát quyền lực nhà nước, giá trị của hoạt động giám sát chỉ thực sự được khẳng định khi các kiến nghị sau giám sát được xem xét, xử lý và chuyển hóa thành những thay đổi cụ thể trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) xác định MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, thực hiện giám sát, phản biện xã hội và phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan nhà nước (Quốc hội, 2013). Cụ thể hóa quy định của Hiến pháp, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã quy định quyền và trách nhiệm của Mặt trận trong hoạt động giám sát; đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát trong việc xem xét, giải quyết và trả lời các kiến nghị sau giám sát (Quốc hội, 2015). Đặc biệt, khoản 7 Điều 28 của Luật giao cho MTTQ Việt Nam trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét trách nhiệm đối với trường hợp không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định của pháp luật (Quốc hội, 2015).

Hệ thống quy định về hoạt động giám sát đã từng bước được hoàn thiện. Tuy nhiên, các quy định liên quan đến việc thực hiện kiến nghị sau giám sát vẫn còn một số hạn chế. Pháp luật hiện hành chủ yếu quy định trách nhiệm xem xét, giải quyết kiến nghị, trong khi cơ chế bảo đảm việc thực hiện chưa được quy định đầy đủ. Thời hạn phản hồi, phương thức theo dõi kết quả thực hiện, trách nhiệm giải trình đối với từng loại kiến nghị cũng như biện pháp xử lý đối với trường hợp chậm thực hiện hoặc không thực hiện kiến nghị vẫn chưa có quy định cụ thể. Vì vậy, cùng một loại kiến nghị nhưng việc tiếp thu, xử lý và phản hồi giữa các cơ quan, địa phương vẫn còn có sự khác nhau.

Để khắc phục những hạn chế trên, cần tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về thực hiện kiến nghị sau giám sát. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân cần được xác định rõ ở từng khâu, từ tiếp nhận, xử lý đến phản hồi kiến nghị. Đối với các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết, cần quy định cụ thể thời hạn xem xét, trả lời và trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện. Đối với các kiến nghị liên quan đến nhiều cơ quan hoặc nhiều cấp quản lý, cần xác định rõ cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, theo dõi và thông tin về kết quả xử lý. Đồng thời, cần nghiên cứu bổ sung cơ chế giải trình theo hướng bảo đảm mọi kiến nghị sau giám sát đều có văn bản trả lời, trong đó nêu rõ nội dung được tiếp thu, nội dung chưa được tiếp thu và lý do.

Việc hoàn thiện các quy định pháp luật cần gắn với yêu cầu tăng cường công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện kiến nghị sau giám sát. Kết quả giải quyết kiến nghị cần được thông tin đầy đủ đến MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên và Nhân dân bằng hình thức phù hợp. Khi kết quả giải quyết kiến nghị được công khai, MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên và Nhân dân sẽ có thêm cơ sở để theo dõi, giám sát quá trình thực hiện. Đây cũng là cơ sở để nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, góp phần bảo đảm các kiến nghị sau giám sát được thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả.

2.2.2. Đổi mới công tác theo dõi, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị

Theo dõi, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị là giai đoạn quyết định giá trị thực tế của hoạt động giám sát. Một cuộc giám sát có thể phát hiện đúng vấn đề và đưa ra kiến nghị phù hợp, nhưng nếu thiếu cơ chế theo dõi việc thực hiện thì kết quả giám sát rất dễ dừng lại ở văn bản. Vì vậy, cùng với việc hoàn thiện cơ chế pháp lý, cần tiếp tục đổi mới công tác theo dõi, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị theo hướng thực chất, gắn với kết quả cuối cùng của hoạt động giám sát.

Trước hết, phải xác định theo dõi việc thực hiện kiến nghị là một bộ phận của toàn bộ quy trình giám sát. Ngay từ khi xây dựng kế hoạch giám sát, MTTQ Việt Nam cần dự kiến nội dung theo dõi, phương thức kiểm tra và thời điểm đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị. Hoạt động theo dõi không nên chỉ được tiến hành sau khi kết thúc cuộc giám sát mà cần được thực hiện xuyên suốt trong quá trình triển khai kiến nghị. Cách tiếp cận này giúp bảo đảm sự liên tục giữa hoạt động giám sát và hoạt động theo dõi việc thực hiện kiến nghị, đồng thời hạn chế tình trạng chỉ tập trung vào việc tổ chức các

đoàn giám sát mà chưa quan tâm đầy đủ đến kết quả thực hiện sau đó (Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 2024)

Thứ hai, chuyển trọng tâm đánh giá từ số lượng kiến nghị sang kết quả thực hiện kiến nghị trên thực tế. Trong nhiều trường hợp, số lượng cuộc giám sát được tổ chức hoặc số lượng kiến nghị được ban hành mới phản ánh quy mô hoạt động chứ chưa phản ánh đầy đủ hiệu quả của hoạt động giám sát. Giá trị của kiến nghị không nằm ở việc được ban hành mà ở khả năng được tiếp thu và triển khai trong thực tiễn (Quốc hội, 2015). Vì vậy, việc đánh giá cần gắn với mức độ thực hiện kiến nghị, tiến độ xử lý, kết quả khắc phục các hạn chế đã được chỉ ra cũng như những chuyển biến thực tế trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan có thẩm quyền. Đây mới là những tiêu chí phản ánh trực tiếp hiệu quả của hoạt động giám sát.

Thứ ba, cần tăng cường công khai kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát. Việc công khai không chỉ giúp Mặt trận thuận lợi hơn trong quá trình theo dõi mà còn tạo điều kiện để Nhân dân, các tổ chức thành viên của Mặt trận và xã hội tham gia giám sát việc thực hiện các kiến nghị đã được ban hành. Trong điều kiện xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình, đây cũng là cơ sở để nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tiếp thu và xử lý các kiến nghị giám sát (Quốc hội, 2013).

Thứ tư, trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần từng bước xây dựng hệ thống dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát (Cổng thông tin Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 2025). Việc hình thành cơ sở dữ liệu thống nhất trong hệ thống Mặt trận không chỉ giúp khắc phục tình trạng thông tin phân tán giữa các cấp mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc cập nhật tiến độ xử lý, đối chiếu kết quả thực hiện và theo dõi các vụ việc có liên quan đến nhiều cơ quan, nhiều cấp quản lý. Khi các thông tin được cập nhật đầy đủ và kịp thời, việc tổng hợp, đánh giá và đôn đốc thực hiện kiến nghị sẽ có cơ sở khách quan hơn. Nhờ đó, hiệu quả phối hợp giữa MTTQ Việt Nam với các cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện kiến nghị sau giám sát cũng được nâng cao.

Cuối cùng, cần phát huy vai trò của Nhân dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong việc theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị. Thông tin phản ánh từ cơ sở là căn cứ quan trọng để kiểm chứng mức độ thực hiện kiến nghị trên thực tế, đồng thời giúp Mặt trận kịp thời phát hiện những nội dung còn chậm triển khai hoặc chưa được giải quyết dứt điểm. Việc phối hợp giữa hoạt động theo dõi của Mặt trận với các kênh giám sát ở cơ sở sẽ tạo thêm căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát, qua đó góp phần bảo đảm tính khách quan của quá trình đánh giá.

2.2.3. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện kiến nghị sau giám sát

Khoản 6 Điều 29 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời các kiến nghị sau giám sát của MTTQ Việt Nam. Quy định này tạo cơ sở để hoạt động giám sát không chỉ dừng ở việc phát hiện vấn đề mà còn tiếp tục theo dõi quá trình xử lý, khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra.

Trách nhiệm trả lời kiến nghị chỉ thực sự phát huy ý nghĩa khi việc trả lời được thực hiện công khai và gắn với trách nhiệm giải trình. Trên thực tế, không phải mọi kiến nghị sau giám sát đều có thể được tiếp thu hoặc giải quyết ngay. Một số nội dung liên quan đến nhiều cơ quan, nhiều lĩnh vực quản lý hoặc cần thêm thời gian để xử lý. Trong những trường hợp đó, điều cần quan tâm không chỉ là có phản hồi hay không mà còn là nội dung phản hồi, căn cứ xử lý và lộ trình thực hiện. Nếu việc trả lời chỉ dừng ở những thông tin mang tính thông báo hoặc ghi nhận chung thì sẽ khó đánh giá được mức độ thực hiện kiến nghị trên thực tế.

Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm xem xét kiến nghị sau giám sát cần thực hiện nghiêm yêu cầu giải trình. Đối với những nội dung chưa được tiếp thu hoặc chưa thể giải quyết, cơ quan có thẩm quyền

cần nêu rõ căn cứ pháp lý, căn cứ thực tiễn cùng những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý. Đây không chỉ là trách nhiệm đối với MTTQ Việt Nam mà còn là trách nhiệm trước Nhân dân, bởi phần lớn nội dung giám sát xuất phát từ những vấn đề người dân quan tâm hoặc trực tiếp phản ánh. Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát cần được công khai bằng những hình thức phù hợp để người dân theo dõi. Thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri, hội nghị nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, người dân có điều kiện theo dõi tiến độ và kết quả xử lý các kiến nghị đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền. Việc công khai này nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động công vụ, đồng thời tạo điều kiện để xã hội tham gia giám sát quá trình thực hiện các kiến nghị.

MTTQ Việt Nam cần tiếp tục phát huy vai trò tập hợp, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân và theo dõi việc giải quyết các kiến nghị đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền. Khi kết quả thực hiện kiến nghị được công khai đầy đủ, trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước được đề cao và người dân có điều kiện tham gia giám sát thì hiệu quả thực tiễn của hoạt động giám sát cũng được nâng lên. Qua đó, chức năng giám sát của MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay tiếp tục được phát huy hiệu quả.

2.2.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và theo dõi kiến nghị sau giám sát

Một trong những khó khăn hiện nay là việc theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát vẫn chủ yếu dựa trên báo cáo và tổng hợp thủ công ở từng cấp Mặt trận. Điều này khiến quá trình cập nhật thông tin, theo dõi tiến độ xử lý hoặc tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị trong nhiều trường hợp còn chậm, nhất là đối với những vụ việc liên quan đến nhiều cơ quan hoặc kéo dài qua nhiều cấp quản lý.

Thời gian qua, hệ thống Mặt trận đã từng bước triển khai mô hình “Mặt trận số”, ứng dụng mã QR, nền tảng trực tuyến và các phần mềm quản lý trong tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của Nhân dân (Cổng thông tin Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 2025). Đây là cơ sở quan trọng để mở rộng ứng dụng công nghệ số vào hoạt động giám sát và theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau giám sát. Việc triển khai Đề án “Chuyển đổi số MTTQ Việt Nam giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2035” cần gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội và quản lý kết quả thực hiện kiến nghị. Khi các thông tin được cập nhật trên một hệ thống thống nhất, việc theo dõi tiến độ xử lý, tổng hợp kết quả thực hiện và đánh giá mức độ hoàn thành kiến nghị sẽ thuận lợi hơn, đồng thời góp phần khắc phục tình trạng thông tin phân tán giữa các cấp, các đơn vị.

Thực tế cho thấy hệ thống Mặt trận hiện đã có nhiều phần mềm phục vụ công tác tổng hợp ý kiến cử tri, nắm bắt dư luận xã hội và quản lý hoạt động giám sát. Vấn đề đặt ra không chỉ là xây dựng thêm công cụ mới mà cần khai thác hiệu quả các nền tảng đã có để phục vụ việc theo dõi quá trình giải quyết kiến nghị sau giám sát. Thông tin được cập nhật đầy đủ và thường xuyên sẽ giúp cơ quan Mặt trận theo dõi sát hơn tiến độ xử lý kiến nghị, kịp thời phát hiện những nội dung còn chậm được giải quyết hoặc chưa được thực hiện đầy đủ trên thực tế.

2.2.5. Phát huy vai trò của Nhân dân và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) xác định MTTQ Việt Nam là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan nhà nước. Với vị trí đó, hiệu quả của hoạt động giám sát nói chung và việc thực hiện kiến nghị sau giám sát nói riêng phụ thuộc rất lớn vào khả năng tập hợp, tiếp nhận và chuyển tải đầy đủ những vấn đề mà Nhân dân quan tâm.

Để Nhân dân thực sự tham gia vào quá trình theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau giám sát, cần tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, hoạt động tiếp công dân và tiếp xúc cử tri. Đây là những kênh phản ánh trực tiếp tình hình thực hiện kiến nghị tại cơ sở, giúp Mặt trận kịp thời nắm bắt những vấn đề còn tồn tại, những nội dung chậm được giải quyết hoặc chưa được thực hiện đầy đủ. Thông tin từ cơ sở không chỉ giúp kiểm chứng kết quả phản hồi của cơ quan có thẩm quyền mà còn tạo thêm căn cứ để

Mặt trận tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị. Đặc biệt, việc lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân cần tiếp tục được chú trọng trong giai đoạn hiện nay, phù hợp với định hướng của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Đây cũng là một trong những cơ sở để MTTQ Việt Nam thực hiện hiệu quả hơn vai trò giám sát và phản biện xã hội. Những thông tin phản ánh từ thực tiễn sẽ giúp các kiến nghị sau giám sát được xây dựng phù hợp hơn với những vấn đề đang đặt ra (Cổng thông tin Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 2026).

Chất lượng kiến nghị sau giám sát còn phụ thuộc vào khả năng tổng hợp, phân tích và đánh giá vấn đề của đội ngũ cán bộ Mặt trận. Bên cạnh việc nắm vững các quy định của pháp luật, cán bộ làm công tác giám sát cần có kỹ năng thu thập, xử lý thông tin, nhận diện vấn đề từ thực tiễn và theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát. Vì vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cần được quan tâm thường xuyên hơn, tập trung vào các kỹ năng về giám sát, phản biện xã hội, đánh giá chính sách và tổng hợp ý kiến của Nhân dân.

Cùng với yêu cầu nâng cao năng lực cán bộ, việc thu hút những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn tham gia công tác Mặt trận cũng cần được quan tâm. Đối với các nội dung phức tạp, có tính chuyên môn sâu, sự tham gia của chuyên gia, nhà khoa học, hội đồng tư vấn và những người có kinh nghiệm thực tiễn sẽ hỗ trợ quá trình giám sát được toàn diện hơn. Qua đó, các kiến nghị sau giám sát được nâng cao về chất lượng, đồng thời MTTQ Việt Nam có thêm căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện một cách khách quan hơn, nhất là trong những lĩnh vực có tính kỹ thuật cao hoặc liên quan đến nhiều cơ quan quản lý khác nhau (Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 2026).

3. Kết luận

Thực hiện kiến nghị sau giám sát là khâu quan trọng, bởi đây là giai đoạn quyết định mức độ phát huy giá trị thực tiễn của hoạt động giám sát do MTTQ Việt Nam thực hiện. Thời gian qua, các quy định liên quan đến theo dõi và thực hiện kiến nghị đã từng bước được hoàn thiện. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện trên thực tế vẫn còn một số hạn chế, khiến một số kiến nghị chưa được giải quyết đầy đủ, ảnh hưởng đến hiệu quả chung của hoạt động giám sát. Do đó, việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo đảm thực hiện kiến nghị cần đi cùng với đổi mới phương thức theo dõi, đôn đốc và tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong quá trình thực hiện. Khi công tác này được duy trì thường xuyên, MTTQ Việt Nam sẽ có điều kiện theo dõi sát hơn tiến độ xử lý, những khó khăn phát sinh cũng như kết quả thực hiện kiến nghị. Đồng thời, trách nhiệm của các cơ quan liên quan cũng được xác định rõ hơn, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện kiến nghị sau giám sát.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*.

Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*.

Cổng thông tin Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2025). *Ứng dụng công nghệ số để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đến gần dân, sẵn sàng phục vụ dân*. <https://m.mattran.org.vn/hoat-dong/ung-dung-cong-nghe-so-de-mttq-viet-nam-cac-to-chuc-chinh-tri-xa-hoi-den-gan-dan-san-sang-phuc-vu-dan-64917.html>, ngày 15/8/2025

Cổng thông tin Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2026). *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tăng cường lắng nghe nhân dân nói, làm tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội*. <https://m.mattran.org.vn/tin-hoat-dong/mttq-viet-nam-cac-cap-tang-cuong-lang-nghe-nhan-dan-noi-lam-tot-vai-tro-giam-sat-va-phan-bien-xa-hoi-70617.html>, ngày 11/5/2026

Quốc hội (2013). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.

Quốc hội (2015). *Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2024). *Báo cáo về kết quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội năm 2024*.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2026). *Báo cáo tổng kết 13 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (Khóa XI)*.